

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 160/2023/HNGĐ-ST

Ngày 07/6/2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp con về nuôi con ”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Tài;

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: ông Hồ Công Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2023/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2023 về “ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 22/5/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ N, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Khối phố 6, phường AX, thành phố T, tỉnh Q.

- Bị đơn: Anh Phan Minh K, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn GÁ, xã ĐH, thị xã Đ, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/3/2023 và bản tự khai có trong vụ án, nguyên đơn Chị Trần Thị Mỹ N trình bày:

Chị và Anh Phan Minh K kết hôn với nhau vào ngày 31/5/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐH, thị xã Đ, tỉnh Q. Kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi cưới thì vợ chồng về chung sống tại nhà mẹ ruột chị ở thành phố T, tỉnh Q. Tháng 8/2018 chị sinh con thì giữa chị và anh K phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 3/2019 anh K bỏ về

nhà mẹ anh K tại thị xã Điện Bàn sinh sống, chị và con vẫn ở nhà mẹ ruột chị. Đầu 2020 chị và anh quyết định thuê phòng để ra ở riêng, vợ chồng chị ở được một tháng thì mâu thuẫn lại xảy ra, anh lại tiếp tục về lại thị xã Đ sinh sống, chị và con vẫn ở trọ đến tháng 9/2020. Khi tình hình dịch bệnh phức tạp chị đem con về cho anh và ông, bà nội trông hộ. Từ đó, vợ chồng chị không còn sống chung với nhau hơn 2 năm nay. Bây giờ, bản thân chị xét thấy vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn Anh Phan Minh K.

Về con chung: Có 01 con chung.

Phan Minh Đ, sinh ngày 07/8/2018; Cháu Đ hiện nay đang sống với anh K. Khi ly hôn chị có nguyện vọng tiếp tục để anh K nuôi cháu Phan Minh Đ đến tuổi thành niên và chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ đến khi cháu Đ thành niên.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn Anh Phan Minh K đã được Tòa án niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Tòa án cũng đã niêm yết hợp lệ nhiều lần giấy triệu tập, thông báo hòa giải nhưng anh Phan Minh K vắng mặt không có lý do, Tòa án không làm việc được với anh K nên không có lời khai của anh K trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Toà án đã thụ lý và Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đảm bảo kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án. Riêng bị đơn không chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng tại Tòa án.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Trần Thị Mỹ N, cho Chị N được ly hôn anh K; về con chung: Giao con Phan Minh Đ, sinh ngày 07/8/2018, cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ mỗi tháng; chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và trình bày của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tổng tụng: Chị Trần Thị Mỹ N yêu cầu ly hôn và giải quyết con chung đối với Anh Phan Minh K, thường trú tại thôn Giáo Ái Bắc, xã Điện Hồng, thị xã

Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa Chị Trần Thị Mỹ N và Anh Phan Minh K là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Sau khi chị N sinh con vào 08/2018 thì giữa chị và anh K phát sinh mâu thuẫn đến tháng 3/2019 anh K bỏ về nhà mẹ anh K tại thị xã Đ sinh sống, chị N và con vẫn ở nhà mẹ ruột chị. Đầu 2020 chị và anh K quyết định thuê phòng để ra ở riêng tại thành phố T nhưng cũng chỉ ở được một tháng thì mâu thuẫn lại xảy ra, anh K lại tiếp tục về lại thị xã Đ sinh sống, chị và con vẫn ở trọ đến tháng 9/2020. Khi tình hình dịch bệnh phức tạp, chị N đem con về cho anh và ông, bà nội trông hộ. Từ đó, vợ chồng chị ly thân không còn sống chung với nhau đến nay đã hơn 2 năm. Bây giờ, bản thân chị xét thấy vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn Anh Phan Minh K. Do đó, HĐXX xét thấy, mâu thuẫn giữa chị N và anh K đã trầm trọng, cuộc sống chung không tồn tại, chị N cương quyết ly hôn. Cho nên HĐXX thống nhất áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị N.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Phan Minh Đ, sinh ngày 07/8/2018. Khi ly hôn, Chị N có nguyện vọng tiếp tục giao con cho anh K nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ cho đến khi cháu Đ thành niên.

Xét thấy cháu Phan Minh Đ hiện nay đang sống cùng Anh Phan Minh K từ năm 2020 đến nay. Để ổn định môi trường sinh hoạt, học tập của cháu Đăng đồng thời chị N cũng có nguyện vọng để cháu Đăng được ở với anh K. Do đó, HĐXX thống nhất giao cháu Đ cho anh K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: chị N khai tài sản chung, nợ chung không có. Do đó, HĐXX không có cơ sở để xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của Chị Trần Thị Mỹ N.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Cho Chị Trần Thị Mỹ N được ly hôn với Anh Phan Minh K.

2/ Về con chung: Giao con Phan Minh Đ, sinh ngày 07/8/2018 cho Anh Phan Minh K trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2023 đến khi cháu Đ đủ tuổi thành niên.

Chị Trần Thị Mỹ N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3/ Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ N phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0001640, ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Chị N đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐH;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tân